

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX	979.6	-0.94%
KLKL (triệu CP)	952.3	9.5%
Khối ngoại (tỷ)	-114.1	

HNX-INDEX	107.3	0.41%
KLKL (triệu CP)	216.8	22.7%
Khối ngoại (tỷ)	-799.3	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1903	910.0	16,564
VN30F1904	908.3	217
VN30F1906	908.9	282
VN30F1909	909.0	156

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1010.0	980.0	950.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thông kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Dự báo ETF	5
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	6,7,8
Khuyến cáo sử dụng	9

Chiến thuật tuần tới

VN-Index có phiên giảm điểm mạnh nhất kể từ 24/10/2018 do tâm lý giảm vị thế sau khi đón nhận thông tin không như kỳ vọng từ cuộc họp thượng đỉnh Mỹ - Triều. Khối ngoại đẩy mạnh cơ cấu danh mục, dòng tiền ETF có dấu hiệu chững lại cũng là một trong những nguyên nhân kéo theo hoạt động chốt lãi sau một chu kỳ tăng giá mạnh. Những cổ phiếu dẫn dắt thị trường đợt vừa qua như VHM, VIC là những cổ phiếu đóng góp phần lớn cho mức giảm điểm trong tuần. Chỉ số sau đó hồi phục nhanh chóng, các nhóm cổ phiếu Dệt may, Thủy sản và một số cổ phiếu thị trường tăng mạnh tuy nhiên khối lượng giao dịch giảm chưa đủ cơ sở để nhận định áp lực bán đã qua trong bối cảnh vẫn còn nhiều thông tin thế giới chưa rõ ràng phía trước. Chúng tôi cho rằng xu hướng giảm co trong khoảng 950 – 1,000 điểm còn tiếp tục trước khi xác lập một xu hướng rõ ràng hơn trong ngắn hạn.

Các thị trường chứng khoán chủ chốt trên thế giới quay lại thế giảm co trong khi hầu hết các thị trường khu vực giảm điểm, ngoại trừ thị trường Trung Quốc tăng 6.7% trong tuần qua. Trước những thông tin trọng yếu trên thế giới được công bố với nhiều quan điểm trái chiều hoặc không như kỳ vọng đã ảnh hưởng đến dòng vốn ngoại rút ròng trong khu vực. Ngoại trừ thị trường Indian, Phillipines, Taiwan thu được vốn ngoại, các thị trường khác đều bị bán ròng. Thị trường tiền tệ thế giới tiếp tục ổn định, USD Index giảm giá 0.2% chủ yếu so với EUR. Thị trường hàng hóa có tuần giảm điểm, chỉ số Bcomp giảm 0.8%, mức giảm chủ yếu đến từ sự giảm giá của các nguyên vật liệu và một số hàng hóa tiêu dùng. Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung được kéo dài thời gian đàm phán, tuy nhiên hành trình đi đến thỏa thuận vẫn còn nhiều khó khăn phía trước.

Quý ETF FTSE VN công bố điều chỉnh danh mục trong kỳ cơ cấu danh mục quý I năm 2019, theo đó chỉ số FTSE All-Share bổ sung EIB và KDH tuy nhiên bỏ HBC. Không như dự báo của chúng tôi về khả năng có thể ngoại lệ với POW như đã từng ngoại lệ với NT2, quỹ FTSE VN không bổ sung và không loại cổ phiếu nào. Danh mục điều chỉnh trong quý I của FTSE VN thay đổi lưu ý khi mua thêm 2 triệu HPG, 2 triệu MSN và bán 1.7 triệu SSI, 1.1 triệu VHM và 1 triệu PLX (Chi tiết tại phần phụ lục).

VN30 giảm 1.5% trước áp chốt lãi sau nhịp tăng điểm mạnh. Các HĐTL giảm bình quân 1%, qua đó giảm trạng thái discount so với VN30 lần lượt -0.6%, -0.8%, -0.7% và -0.7%. Thanh khoản tiếp tục hồi phục và tăng dần qua các phiên. Giá trị giao dịch bình quân đạt 12,805 tỷ/ phiên, tăng 48.5% so tuần trước. Hợp đồng tăng 17% về mức 17,219 HĐ. VN30 hồi phục sau phiên giảm mạnh, dù vậy đóng cửa dưới nửa thân cây nên giảm điểm. VN-Index vẫn đang vận động giữa SMA100 (901 điểm) và SMA200 (930 điểm). Diễn biến này còn tiếp tục diễn ra trong tuần tới, tạo ra cơ hội trading nhanh trong ngắn hạn.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Giữ nguyên tỷ trọng và theo dõi diễn biến thị trường sau khi chốt lãi từng phần khi VN-Index tiến đến 1,000 điểm tuần trước.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Giữ nguyên tỷ trọng, theo dõi diễn biến thị trường.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: HDG, POW, VGC

Cổ phiếu tích cực, giữ trụ thị trường: PNJ

Cổ phiếu tiêu cực: VCG

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Vốn ngoại đang đẩy mạnh cơ cấu, các quỹ ETF vẫn tăng được quy mô. ETF FTSE VN sẽ cơ cấu danh mục từ 4-15/3, ETF VNM công bố và cơ cấu danh mục 11-15/3.

Công bố các chỉ tiêu vĩ mô tháng 2. Các công ty niêm yết dần công bố KQKD sơ bộ quý I, kế hoạch kinh doanh và trả cổ tức qua tài liệu họp HĐQT năm 2019.

Thông tin về cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung sau tuyên bố Tổng thống Mỹ sẵn sàng rút khỏi thỏa thuận nếu đó thỏa thuận đó không đủ tốt vào ngày 28/2.

Ngày 5/3, Chủ tịch NHTW Anh phát biểu, Ustralia công bố chỉ số GDP; 6/3, Canada công bố biên bản chính sách tiền tệ, lãi suất qua đêm, Doanh thu bán lẻ và cán cân thương mại; 7/3, ECB họp báo và công bố lãi suất tái cấp vốn; 8/3, Mỹ công bố thay đổi thất nghiệp phi nông nghiệp, tỷ lệ thất nghiệp và chủ tịch FED phát biểu.

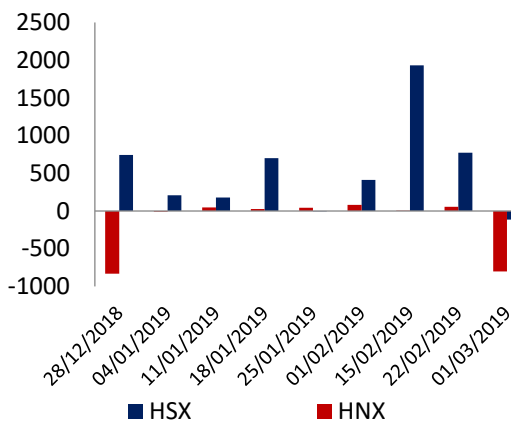
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

Các tiến triển tích cực về đàm phán thương mại Mỹ-Trung và cuộc họp thường đỉnh Mỹ- Triều cùng tâm lý chốt lời vào phiên ngày thứ 3 và thứ 5 đã tác động mạnh mẽ thị trường. Thanh khoản thị trường tiếp tục tăng mạnh trở lại. Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn với mức bán ròng lớn tập trung ở sàn HNX. Các yếu tố chính trong tuần:

- VN30 giảm mạnh, Largecap (trừ VN30) giảm nhẹ trong khi Smallcap tăng nhẹ và Midcap có sự cải thiện mạnh mẽ.
- Thanh khoản thị trường tăng mạnh và ngược chiều với xu hướng giảm điểm, đạt mức trung bình 4,524 tỷ, tăng 17.26% so với tuần trước tết.
- Khối ngoại bán ròng nhẹ trên HSX và bán ròng mạnh trên HNX.

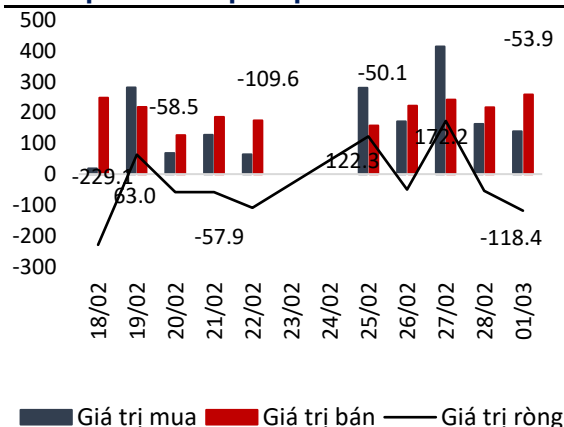
Vận động ngành

Thị trường hồi tiếp tục tăng điểm với 9/18 ngành tăng điểm. Ngành Y tế tăng +8.19% (DHG +16.6%, DCL +15.6%), Xây dựng và vật liệu tăng +2.35% (VGC +3.4%, CII +0.9%) và ngành Tài nguyên cơ bản +2.2% (DHC +2.5%, DLG +2.4%). Top 3 ngành giảm điểm là: Thực phẩm và đồ uống giảm -2.15% (VNM -4.8%, SAB -2.4%), ngành Bảo hiểm giảm -1.61% (BVH -2.9%, BMI -0.45%) và ngành Bất động sản giảm -1.49% (VIC -1.62%, VHM -2.26%). Smallcap tăng 0.5% và Midcap tăng mạnh 2.5% trong khi Largecap giảm 0.6% và VN30 giảm 1.5%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại quay đầu bán ròng trên cả 2 sàn HSX và HNX. Họ bán ròng 114.13 tỷ trên sàn HSX và 799.33 tỷ trên HNX. Khối ngoại bán 221.3 tỷ VJC, 190.5 tỷ VIC và 182.4 tỷ VHM trong khi mua ròng 159.7 tỷ MSN, 123.5 tỷ HPG và 121 tỷ SSI. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mạnh nhất mang về 1,015.6 tỷ và khối ngoại rút -1145.1 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

ETF KIM tăng lên mức 14.2 triệu chứng chỉ, trạng thái premium +1.2%. ETF FTSE tăng quy mô lên mức 9.29 triệu chứng chỉ, trạng thái premium +1.1%. ETF VNM tăng lên mức 24.05 triệu chứng chỉ, trạng thái premium +1%. ETF VN30 giảm quy mô 6.4 triệu chứng chỉ, trạng

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng 72 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra mạnh nhất trong ngày thứ 2 và thứ 4 và bán ròng vào các ngày còn lại trong tuần. Khối tự doanh mua ròng GTN 261.81 tỷ; VNM 30.84 tỷ, CII 27.18 tỷ và bán ròng E1VFN30 -237.9 tỷ, VHM -88.71 tỷ và MBB -45.42 tỷ.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	DHG	+16.67%	0.68
2	GAS	+0.70%	0.41
3	POW	+3.09%	0.36
4	GTN	+32.16%	0.28
5	NVL	+1.37%	0.23
6	HPG	+1.03%	0.23
7	VCB	+0.32%	0.23
8	MSN	+0.68%	0.21
9	PHR	+12.10%	0.20
10	VCI	+10.00%	0.20
Tổng			2.8
VN-Index			-9.28

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VNM	-5.04%	-3.99
2	VHM	-2.26%	-2.15
3	VIC	-1.62%	-1.85
4	BID	-3.38%	-1.20
5	TCB	-3.97%	-1.17
6	SAB	-2.02%	-0.98
7	VRE	-2.86%	-0.71
8	BVH	-2.90%	-0.60
9	MBB	-3.11%	-0.46
10	CTG	-1.42%	-0.34
Tổng			-13.11
VN-Index			-9.28

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	E1V FVI	236.06	#N/A
2	MSN	159.74	42.18
3	HPG	123.45	39.70
4	SSI	120.97	59.10
5	VCB	120.96	23.50
6	GEX	105.27	14.59
7	CTG	47.91	29.44
8	GAS	38.70	3.47
9	NVL	34.05	6.86
10	BWE	28.46	0.98
Tổng		1,016	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VJC	-221.28	22.18
2	VIC	-190.49	9.24
3	VHM	-182.43	15.39
4	GTN	-164.48	36.85
5	DHG	-103.88	45.36
6	VNM	-83.69	59.66
7	VRE	-71.40	31.98
8	NBB	-49.67	34.07
9	CII	-40.09	51.91
10	BID	-37.66	3.11
Tổng		-1145.1	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index tạo nền hammer tuần, giảm dưới SMA50 và dải mây Ichimoku. Chỉ số quay lại dải Bollinger band, chỉ số Stochastic và MFI đã đi vào vùng mua quá với thanh khoản được cải thiện. Chỉ số xu hướng ADX giảm về mức 25, trong khi +DI đã vượt trên -DI cho thấy xu hướng tăng đang được xác nhận ở đồ thị tuần. VN-Index đã không thể vượt trên ngưỡng tâm lý 1,000 điểm dù vậy mục tiêu của kênh giá và giá mục tiêu 1,020 điểm theo mô hình W vẫn được bảo lưu. Dù vậy trong ngắn hạn xu thế giằng co sẽ tiếp tục diễn ra trước khi vận động theo xu hướng tăng hiện tại.

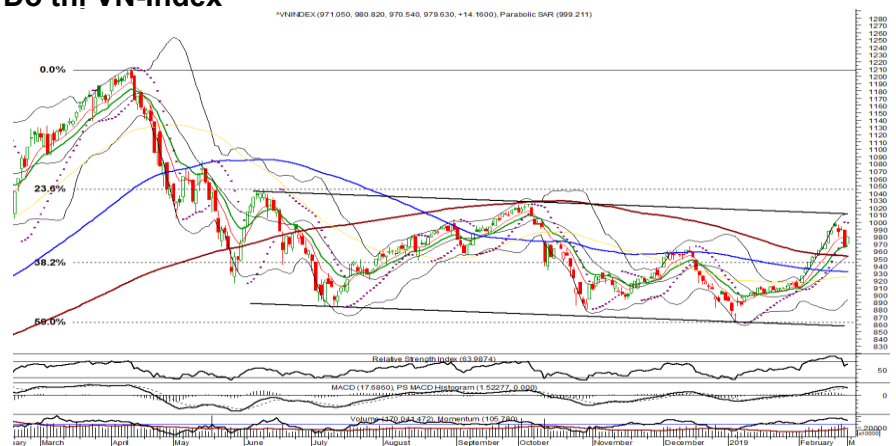
Đồ thị ngày: Sau 3 phiên giằng co tại sát ngưỡng tâm lý 1,000 điểm, VN-Index có phiên giảm mạnh nhất kể từ phiên giao dịch 24/10/18 trước áp lực chốt lãi ảnh hưởng từ thông tin không như kỳ vọng. VN-Index sau đó có phiên tăng điểm, đóng cửa trên nửa cây nến giảm điểm trước đó. Chỉ số hồi phục sau khi giảm đến ngưỡng 23.8% trong khi một vài chỉ báo kỹ thuật đã giảm dưới vùng mua quá. Thanh khoản chưa cải thiện hỗ trợ cho đà tăng điểm, diễn biến giằng co sẽ diễn ra trong tuần tới với ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm và kháng cự tại 1,000 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index vận động trong khoảng 950 điểm và 1,000 điểm.
- Các chỉ báo kỹ thuật ngày giảm dưới vùng mua quá, thanh khoản giảm dưới mức trung bình 20 phiên. Xu hướng tiếp theo cần khối lượng tăng để xác nhận.

Nhận định: VN-Index có tuần giảm điểm rõ rệt sau gần 2 tháng vận động tăng giá chủ yếu từ áp lực chốt lãi từ thông tin không như kỳ vọng. Chỉ số nhanh chóng phục hồi dù vậy thanh khoản giảm chưa xác nhận rõ ràng xu hướng tăng điểm cũ. VN-Index vẫn đang nằm trong 2 mô hình: mô hình W có giá mục tiêu tại 1,020 điểm và đường kênh giá có cận trên tại 1,010 điểm. Tuy nhiên sau khi thất bại tại ngưỡng tâm lý thì 1,000 điểm sẽ là ngưỡng cản ngắn hạn trong khi 950 điểm là ngưỡng hỗ trợ.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	0.0%
2	France (CAC)	0.9%
3	Germany (DAX)	1.3%
4	UK (FTSE)	-1.0%
5	Japan (Nikkei)	0.8%
6	Phillippine (PCOMP)	-3.7%
7	Malaysia (KLCI)	-1.2%
8	Thailand (SET)	-1.1%
9	Indonexia (JCI)	0.0%
10	Singapore (STI)	-1.5%
11	VietNam (VN-Index)	-0.9%

• 2 tháng đầu năm 2019, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 36,68 tỷ USD, tăng 5,9% so với cùng kỳ, khu vực kinh tế trong nước đạt 10,72 tỷ USD, tăng 9,9%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 25,96 tỷ USD, tăng 4,3%.

• Thủ tướng giao Tổng cục Thống kê, Bộ KHĐT đánh giá, rà soát lại quy mô GDP, bảo đảm tính khách quan, minh bạch, có tổ chức quốc tế uy tín kiểm định và sớm công bố kết quả.

• Tân Tổng Giám đốc Tổ hợp Samsung tại Việt Nam trong cuộc họp với Phó thủ tướng sáng 26/2 khẳng định Samsung sẽ chủ động đóng vai trò đầu tàu để phát triển công nghiệp hỗ trợ.

• Tốc độ đô thị hoá ở Việt Nam đang đứng thứ 4 khu vực Đông Á, do đó có khoảng 45% dân số Việt Nam sẽ sống ở đô thị vào năm 2030.

Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá VND/USD	23,201 VND
Tỷ giá VND/EUR	26,319 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,458 VND
Tỷ giá VND/JPY	20,718 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	55.8
Dầu Brent (USD)	65.1
Khí gas (USD/MMBtu)	2.9
Vàng giao ngay (USD/oz)	1293.4
Bạc (USD/t oz)	15.2
Đồng (USD/lb.)	293.4
Cao su (JPY/kg)	194.9
Bông (USD/lb.)	77.2

Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	3.75	-0.12
1 tuần	3.90	0.10
2 tuần	4.00	0.10
1 tháng	4.20	0.17
2 tháng	4.30	0.17
3 tháng	4.50	0.20
6 tháng	4.65	0.12
1 năm	4.90	0.07

Thông tin vĩ mô nước ngoài

• Mỹ đang muốn tổ chức gặp thượng đỉnh giữa Tổng thống Mỹ Donald Trump và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình sớm nhất vào giữa tháng 3.

• Trung Quốc đề nghị Liên Hợp Quốc nới lỏng lệnh cấm vận Triều Tiên.

• Hoạt động của các nhà máy Trung Quốc trong tháng 2 giảm xuống mức thấp nhất trong 3 năm, các đơn hàng xuất khẩu giảm nhanh nhất kể từ khủng hoảng toàn cầu. Kinh tế Trung Quốc đối mặt với mức cầu giảm trong và ngoài nước.

• Chủ tịch Ngân hàng Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell đã lên tiếng hối thúc Quốc hội nước này hành động nhanh chóng nhằm ngăn chặn nguy cơ nền kinh tế lớn nhất thế giới này vỡ nợ trong bối cảnh việc đình chỉ áp dụng mức trần nợ công hoặc tăng trần nợ công sẽ hết hiệu lực từ ngày 1/3.

Thông tin các ngành hàng hóa

Ngành cá: VASEP kiến nghị gỡ khó cho cá ngừ xuất khẩu bị ách tắc tại cảng [Link](#)

Ngành trái cây: Trái cây lát bằng rơm rạ sẽ không được xuất khẩu vào Trung Quốc Từ 1/5 [Link](#)

Ngành muối: Giá muối cao, diêm dân Bến Tre thu nhập khá [Link](#)

Ngành gạo: Xuất khẩu gạo giảm 10,4% giá trị, dự báo còn tiếp tục khó khăn [Link](#)

Ngành đậu nành: Canada muốn tăng xuất khẩu đậu nành vào Việt Nam [Link](#)

Ngành hồ tiêu: Việt Nam, Malaysia, Indonesia... đổ xô trồng, giá hạt tiêu đen thấp nhất 12 năm [Link](#)

Review ETFs FTSE quý I năm 2019

Với ETF FTSE:

- Không thêm và không loại cổ phiếu nào.

Với FTSE All-Share:

- Không EIB, KDH và loại HBC

Danh mục FTSEVN dự kiến thay đổi như sau:

STT	Mã	Tỷ trọng mới	Chênh tiền	Số lượng	Trạng thái
1	VIC	15.1%	(3,265,520)	(664,562)	
2	VNM	15.0%	(2,043,473)	(335,993)	
3	VHM	15.0%	(4,257,658)	(1,128,888)	
4	MSN	11.2%	3,867,469	1,009,283	
5	HPG	9.4%	2,917,975	2,014,793	
6	VRE	9.2%	(916,190)	(644,109)	
7	VCB	5.9%	5,248,073	2,012,484	
8	NVL	4.9%	1,786,615	720,860	
9	SSI	1.8%	(2,055,125)	(1,708,921)	
10	STB	1.7%	29,762	56,137	
11	PLX	1.7%	(2,531,861)	(1,039,631)	
12	SBT	1.3%	(4,249)	(4,992)	
13	ROS	1.2%	500,000	334,776	
14	GEX	1.2%	383,337	360,787	
15	HNG	1.2%	108,389	161,193	
16	TCH	1.1%	152,185	144,701	
17	KBC	0.8%	347,556	554,179	
18	PVD	0.8%	236,686	323,006	
19	CII	0.7%	(107,308)	(103,731)	
20	PDR	0.7%	(393,215)	(349,525)	

PNJ - CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận – Cổ phiếu trụ cột thị trường – Tích cực

PNJ là một trong số các cổ phiếu Bluechips đang có xu hướng phá kênh giá tích lũy trung hạn.

Cổ phiếu đã vượt lên toàn bộ các ngưỡng giá MA cho thấy vị thế hỗ trợ khá vững vàng. Phiên giao dịch 01/03, PNJ đã hồi phục khi chạm kênh Bollinger dưới và xác lập ngưỡng hỗ trợ trên vùng giá 98.

Các chỉ báo kỹ thuật vẫn ở mức tích cực, thanh khoản tuy đã nằm ở dưới mức trung bình 20 phiên nhưng với vị thế hỗ trợ mới tại ngưỡng giá MA200, cổ phiếu có thể sẽ tạo đà bứt phá ngưỡng kháng cự trung hạn 100 trong các phiên tới.

Các ngưỡng hỗ trợ của PNJ lần lượt là 94.4 và 98 tương đương với Fibonacci 23.6% và MA200. Kháng cự tại 108.5 và 115 tương đương với Fibonacci 61.8% và 78.6%.

Có thể mở vị thế mua tại vùng giá 98-99. PNJ có thể tích lũy vài phiên ngắn hạn quanh vùng giá này trước khi vượt ngưỡng kháng cự trung hạn 100. Chốt lãi tại ngưỡng giá 110 và cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 94.4. nếu thanh khoản duy trì trên mức trung bình 20 phiên trong các phiên tăng giá, PNJ có thể trở về vùng giá 115-120.



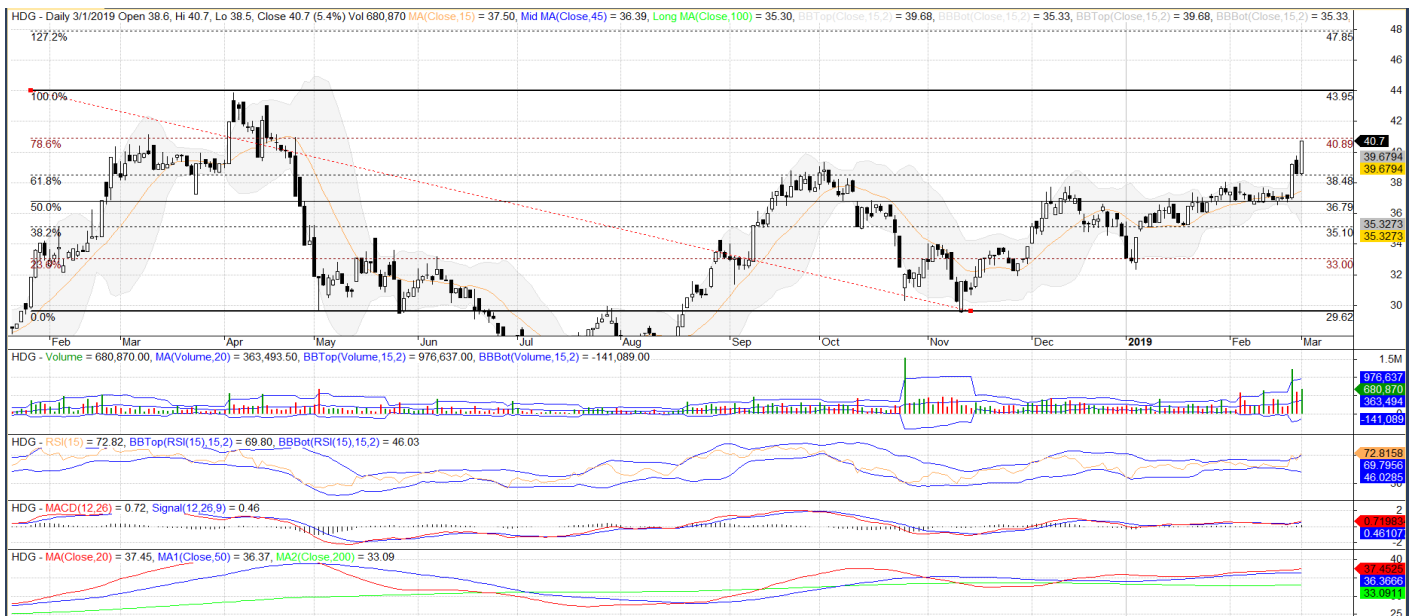
HDG - CTCP Tập đoàn Hà Đô – Tích cực

HDG là một trong những cổ phiếu midcap đang có xu hướng tạo đỉnh mới trong lịch sử giao dịch.

Mức giá giao dịch cổ phiếu đã vượt qua các ngưỡng giá MA. Thanh khoản các phiên giao dịch từ phiên breakout vào ngày 27/02 duy trì trên mức trung bình 20 phiên. Các chỉ báo kỹ thuật đều ở mức tích cực, chỉ báo RSI tuy đã ở vùng quá mua, nhưng với xu thế bứt phá mạnh kênh Bollinger trên, HDG vẫn có thể duy trì đà tăng trong ngắn hạn.

Ngưỡng hỗ trợ của HDG là 38.5 và 37 tương đương với Fibonacci 61.8% và Fibonacci 50.0%. Mức kháng cự mạnh sẽ là ngưỡng giá mới tại vùng giá 48, tương đương với Fibonacci 127.2%.

Nhà đầu tư nên mua tại mức 40.5-41, chốt lãi tại vùng giá đỉnh mới- 48 và cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng hỗ trợ 38.5.



POW – Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Tích cực

POW là một trong những cổ phiếu Largecap đang có xu hướng hồi phục vùng đỉnh cũ.

Cổ phiếu đang trong xu hướng hình thành mô hình 2 đáy ngắn hạn nhằm tạo đà hồi phục lại đỉnh cũ. Phiên 01/03, cổ phiếu hồi phục từ kênh Bollinger dưới sau khi chạm ngưỡng hỗ trợ 16 và đã xác lập ngưỡng hỗ trợ tại vùng giá MA200.

Chỉ báo RSI và MACD duy trì ở trạng thái tích cực cùng các đường MA tiếp tục tăng độ dốc hướng lên. POW có khả năng tiếp tục duy trì xu hướng tích lũy trong ngắn hạn và có thể bứt phá tạo đỉnh lịch sử mới tại ngưỡng giá 20.

Ngưỡng hỗ trợ của POW sẽ là mức 16.5 và 16. Mức kháng cự mạnh tại ngưỡng giá 18.5 sẽ đòi hỏi cổ phiếu có các phiên tích lũy và bứt phá với thanh khoản lớn.

POW có khả năng đầu tư trong ngắn hạn với vùng mua 16 – 16.5 và chốt lời ở ngưỡng giá 18.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu trở giảm xuống dưới ngưỡng 15.8. Nếu thanh khoản duy trì trên mức trung bình 20 phiên trong các phiên leo giá, POW có thể xác lập đỉnh mới tại ngưỡng giá 20.



VGC - Tổng Công ty Viglacera – Tích cực

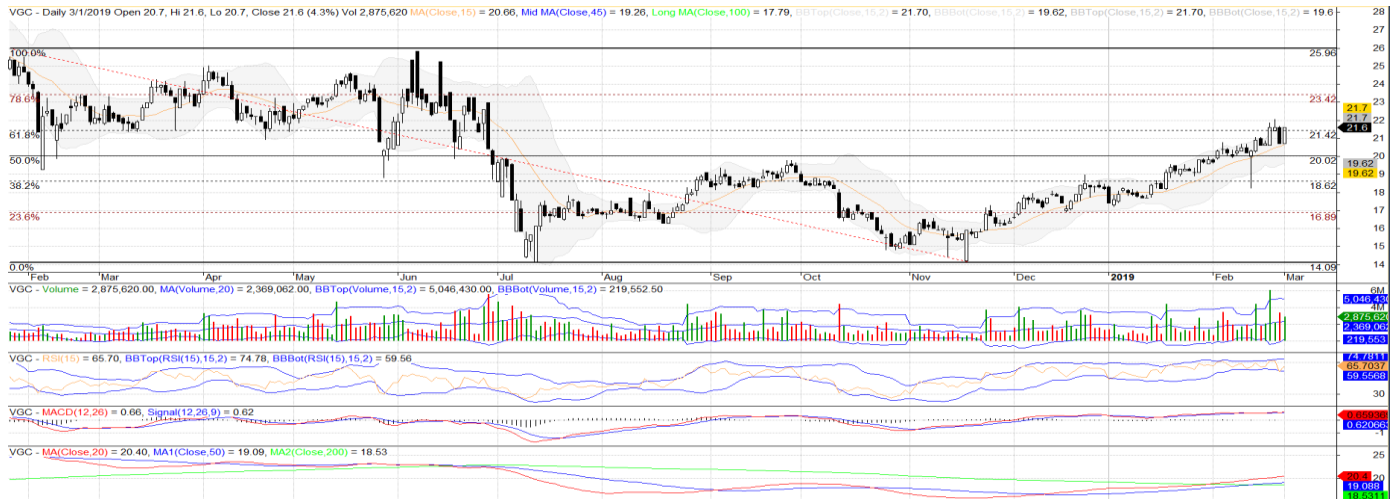
VGC là một trong số các cổ phiếu Midcap có xu hướng tăng điểm mạnh từ đầu năm đến nay nhờ kế hoạch thoái vốn và chuyển sản trong năm 2019.

VGC vận động trên vùng hỗ trợ 20 (tương ứng với Fibonacci 50.0%) và nằm trong nhịp hồi phục dài hạn từ đầu tháng 12/2018.

Các chỉ báo kỹ thuật vẫn ủng hộ xu hướng tăng ngắn hạn với thanh khoản cổ phiếu vẫn trong duy trì trên mức trung bình 20 phiên. Như vậy, VGC có thể sẽ tích lũy trong vùng giá 20-21.5 trong 1 vài phiên tới để vượt ngưỡng kháng cự 22 và tạo đà trở lại mức giá 23.5.

Các ngưỡng hỗ trợ của VGC lần lượt 18.6 và 20. Các ngưỡng kháng cự là 23.5 và 26.

Vị thế mua tại ngưỡng giá 20-21 và chốt lãi tại ngưỡng giá 23.5-24 cho các nhà đầu tư ngắn hạn. Cắt lỗ nếu cổ phiếu giảm dưới ngưỡng giá 20.



VCG – Tổng Công ty Viglacera – Tiêu cực

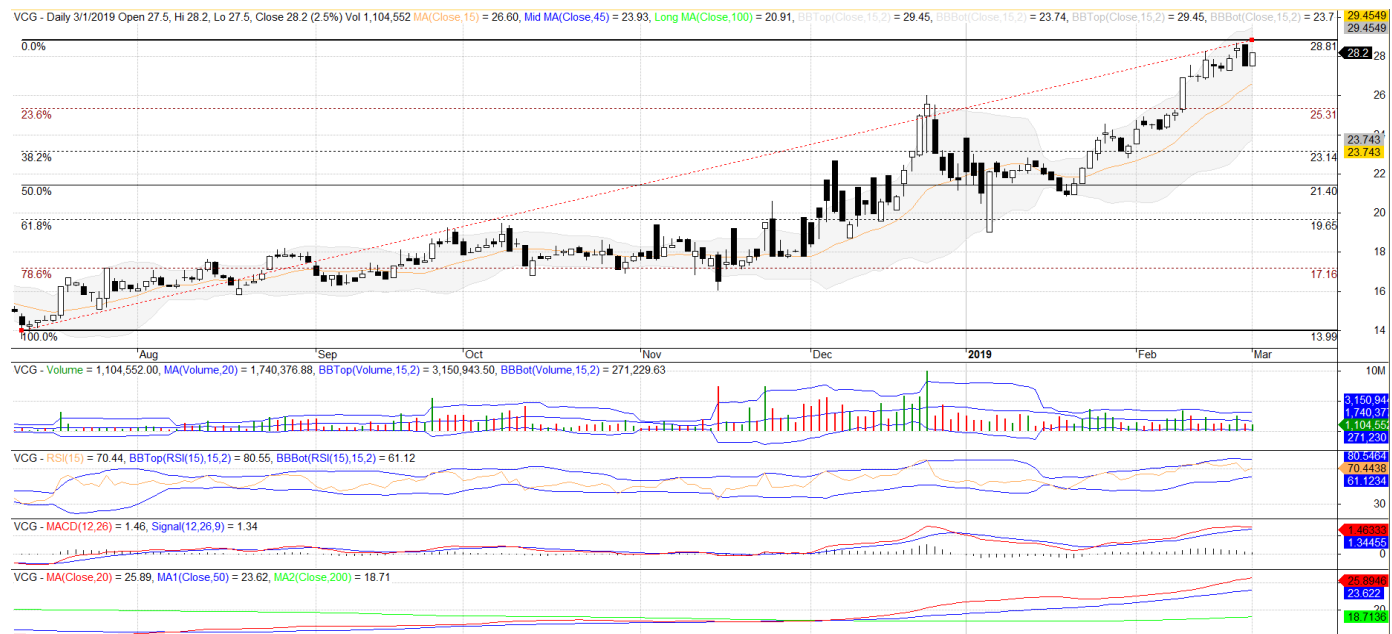
VCG là một trong những cổ phiếu Midcap có nhịp hồi phục khá mạnh từ đầu năm 2019. Tuy nhiên, xu hướng tăng đã đến giai đoạn điều chỉnh nhẹ.

Cổ phiếu bắt đầu có dấu hiệu điều chỉnh vào phiên 28/02 khi tạo lập mức đỉnh 28.5. Mức giá giao dịch của VCG đã vượt qua cả 3 đường MA với ngưỡng hỗ trợ gần nhất là 25.89 của MA20.

Các chỉ báo kỹ thuật đều đang ở mức trung tính và có dấu hiệu chuyển sang xu hướng tích lũy. Thanh khoản đã trở về mức khá thấp và nằm dưới mức trung bình 20 phiên. Điều này ủng hộ một giai đoạn điều chỉnh nhẹ trở về ngưỡng hỗ trợ 25.5 (Fibonacci 78.6%).

Các ngưỡng hỗ trợ của VCG lần lượt 25.5 và 23.6 tương đương với Fibonacci 78.6% và ngưỡng giá MA200. Kháng cự mạnh tại 28.7 vùng đỉnh mới trong lịch sử giao dịch của cổ phiếu.

Vị thế mua VCG cho đầu tư ngắn hạn tại ngưỡng giá 25.5 và chốt lời trong ngưỡng giá 28-28.7.



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

